

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1391/SGDDĐT-QLCLGD

Bình Phước, ngày 02 tháng 4 năm 2024

V/v tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền,
hướng dẫn người dân cài đặt, đăng ký,
kích hoạt tài khoản định danh điện tử
trên ứng dụng VNeID

Kính gửi:

- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã;

Căn cứ Công văn số 543/CV-TCTTKĐA ngày 25/3/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh về việc phối hợp tuyên truyền, tập huấn sử dụng ứng dụng VNeID,

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) yêu cầu phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở, trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã (gọi chung là đơn vị) quán triệt, triển khai ngay một số nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức triển khai, quán triệt bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh các văn bản chỉ đạo về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. *(Danh mục chi tiết các văn bản trọng tâm cần quán triệt tại Phụ lục I kèm theo Công văn này)*

2. Quán triệt cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đẩy mạnh tuyên truyền kích hoạt tài khoản ĐDDT và những lợi ích của việc sử dụng tài khoản định danh điện tử được quy định tại Điều 13 Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử với một số nội dung được tổng hợp khái quát tại Phụ lục II kèm theo Công văn này; chỉ đạo đoàn viên thanh niên, giáo viên, học sinh phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an các cấp hướng dẫn, đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDDT cho các trường hợp chưa được kích hoạt tài khoản ĐDDT.

3. Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch đưa các nội dung hướng dẫn về đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản ĐDDT vào chương trình ngoại khóa hoặc hoạt động tập thể để mỗi học sinh có kiến thức và sử dụng thành thạo tài khoản ĐDDT, ứng dụng VNeID, đồng thời có thể hướng dẫn cho người thân trong gia đình và mọi người xung quanh.

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung nêu trên. Trong quá trình thực hiện, các đơn vị có khó khăn, vướng mắc, trao đổi kịp thời về Sở GDĐT (qua phòng Quản lý chất lượng giáo dục, số điện thoại: 0271.3888703) để được hướng dẫn, giải đáp./.

(Gửi kèm Tài liệu hướng dẫn sử dụng các tiện ích tài khoản định danh điện tử mức 1, 2 trên ứng dụng VNeID)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công an tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (đề p/h);
- Lưu: VT, QLCLGD_(Ph).

GIÁM ĐỐC

PHỤ LỤC I
DANH MỤC VĂN BẢN TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06
(Đính kèm Công văn số 1391/SGDDĐT-QLCLGD ngày 02/4/2024 của Sở GDĐT)

1. Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;
 2. Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử;
 3. Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 06/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong năm 2024 và những năm tiếp theo;
 4. Kế hoạch số 190/KH-TCT ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”;
 5. Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/03/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;
 6. Kế hoạch số 187/KH-SGDĐT ngày 02/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”;
 7. Kế hoạch số 28/KH-TCTTKĐA ngày 23/01/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024;
 8. Kế hoạch 286/KH-SGDĐT ngày 24/01/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai, thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước năm 2024.
-

PHỤ LỤC II
LỢI ÍCH CƠ BẢN KHI SỬ DỤNG TÀI KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ
(Đính kèm Công văn số 1391/SGDDĐT-QLCLGD ngày 02/4/2024 của Sở GDĐT)

1. Chủ thẻ danh tính điện tử sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập và sử dụng các tính năng, tiện ích trên ứng dụng VNeID, trang thông tin định danh điện tử.
2. Tài khoản định danh điện tử do hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập được sử dụng để thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công trên môi trường điện tử và các hoạt động khác theo nhu cầu của chủ thẻ danh tính điện tử.
3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được tạo lập tài khoản để phục vụ cho hoạt động của mình và chịu trách nhiệm xác thực, bảo đảm tính chính xác của tài khoản do mình tạo lập, quyết định mức độ và giá trị sử dụng của từng mức độ tài khoản. Thông tin để tạo lập tài khoản do chủ thẻ của tài khoản cung cấp hoặc đồng ý cho cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng để tạo lập tài khoản.
4. Việc sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 1 được tạo lập bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử đối với chủ thẻ danh tính điện tử là công dân Việt Nam có giá trị chứng minh các thông tin của người đó quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định này, đối với chủ thẻ là người nước ngoài có giá trị chứng minh các thông tin của người đó quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định này trong các hoạt động, giao dịch có yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân của chủ thẻ danh tính điện tử.
5. Việc sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 được tạo lập bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử đối với chủ thẻ danh tính điện tử là công dân Việt Nam có giá trị tương đương như việc sử dụng thẻ Căn cước công dân trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ Căn cước công dân; có giá trị cung cấp thông tin trong các loại giấy tờ của công dân đã được đồng bộ vào tài khoản định danh điện tử để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối chiếu khi thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình giấy tờ đó.
6. Việc sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 được tạo lập bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử đối với chủ thẻ danh tính điện tử là người nước ngoài có giá trị tương đương như việc sử dụng hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; có giá trị cung cấp thông tin trong các loại giấy tờ của người nước ngoài được đồng bộ vào tài khoản định danh điện tử để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối chiếu khi thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình giấy tờ đó.
7. Việc sử dụng tài khoản định danh điện tử được tạo lập bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử đối với chủ thẻ danh tính điện tử là tổ chức do người đại diện theo pháp luật thực hiện hoặc giao cho người được ủy quyền sử dụng. Việc sử dụng tài khoản định danh điện tử của tổ chức có giá trị chứng minh danh tính điện tử của tổ chức khi thực hiện giao dịch có yêu cầu chứng minh thông tin về tổ chức đó; có giá trị cung cấp thông tin trong các loại giấy tờ của tổ chức được đồng bộ vào tài khoản định danh điện tử để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối chiếu khi thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình

giấy tờ đó.

8. Khi chủ thẻ danh tính điện tử sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trong các hoạt động, giao dịch điện tử thì có giá trị tương đương với việc xuất trình giấy tờ, tài liệu để chứng minh thông tin đã được tích hợp vào tài khoản định danh điện tử.

(Trích “Điều 13. Sử dụng tài khoản định danh điện tử” Nghị định 59/2022/NĐ-CP của Chính phủ)./.
